



*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Đỗ Thị Minh P, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Tổ 23, ấp TĐ, xã P, tỉnh TN (địa chỉ cũ: Tổ 23, ấp TĐ, xã Lon, huyện CG, tỉnh L).

*Người làm chứng:*

Ông Mai Trung H, sinh năm 1988.

Ông Bùi Đức L, sinh năm 2002.

Ông Nguyễn Trọng H, sinh năm 1979.

Ông Võ Minh T, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ liên hệ: 73 Y, phường Ô, Q1, Thành phố H (nay là 73 Y, phường Ô1, Thành phố H).

Người làm chứng vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào lúc 23 giờ ngày 04/11/2024, tổ công tác gồm các anh Mai Trung H, Bùi Đức L (Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an Q1) cùng các anh Nguyễn Trọng H, Võ Minh T (Công an phường BT, Q1) tiến hành kiểm tra hành chính tại phòng 503 khách sạn PG, số 7/8-7/9-7/10 Nguyễn Trãi, phường Bến Thành, Quận 1 (nay là phường Bến Thành, Thành phố H) thì phát hiện Đinh Thị Minh H và Nguyễn Thị Mỹ L có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Qua kiểm tra, phát hiện trong thùng rác tại phòng 503 trên có 02 mảnh gói nylon màu xanh; H và L thừa nhận cả hai vừa sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng, đồng thời H tự nguyện giao nộp 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn, buộc lại bằng dây thun (là dụng cụ dùng để sử dụng ma túy) nên Tổ công tác đã tiến hành bắt giữ H, L cùng vật chứng, sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q1 xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra, Đinh Thị Minh H và Nguyễn Thị Mỹ L khai nhận: Đinh Thị Minh H và Nguyễn Thị Mỹ L là bạn bè quen biết với nhau khi cùng làm nhân viên nhà hàng bên Campuchia từ tháng 7/2023. Ngày 03/11/2024, H và L nhập cảnh vào Việt Nam và thuê phòng 503 khách sạn Phan Gia, số 7/8-7/9-7/10 Nguyễn Trãi, phường BT, Q1 (nay là phường BT1, Thành phố H) để lưu trú. Khoảng 19 giờ, ngày 04/11/2024, H và L cùng đi ăn uống tại quán Ô số 109 CĐ, Phường A, Quận B (nay là phường C, Thành phố H) thì nảy sinh ý định sử dụng ma túy nên đã bàn bạc, thống nhất với nhau hùn tiền mua ma túy Ketamine để sử dụng. Cả hai thống nhất với nhau sẽ chia đều tiền thuê phòng khách sạn, tiền mua ma túy để sử dụng cũng như tiền ăn uống tại quán Ô. Cụ thể tiền ăn uống tại Quán Ô là 700.000 đồng và tiền đặt mua ma túy Ketamine để cả hai sử dụng là 2.300.000 đồng, tổng cộng 3.000.000 đồng. Còn về tiền thuê khách sạn sau khi trả phòng sẽ thanh toán chia sau. L đã sử dụng tài khoản Ngân hàng TMCPK X2 số 9039106225xxxx tên NGUYEN THI MY L để chuyển 1.500.000 đồng cho H nhưng đã chuyển nhầm vào tài khoản Ngân hàng Techcombank số 9904797999 DO THI MINH P của mẹ ruột H là bà Đỗ Thị Minh P.

H liên hệ với người bạn qua messenger Facebook tên “LH” để nhờ đặt mua dùm 02 chấu ma túy Ketamine với giá 2.300.000 đồng giao qua khách sạn PG (H đã xóa tin nhắn và thông tin chuyển khoản). Khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, H nhận được cuộc gọi điện thoại (số điện thoại 07635683xxx) đến giao ma túy, H và L đi xuống trước khách sạn gặp 01 người đàn ông (mặc áo khoác màu cam, không rõ lai lịch) điều khiển xe mô tô (không rõ loại xe, biển số) nhận 01 túi nylon bên trong có 01 ổ bánh mỳ và 01 túi nylon màu xanh (bên trong có 01 túi nylon chứa ma túy Ketamine) và trả tiền mặt 2.300.000 đồng trực tiếp. Sau khi lấy ma túy xong H và L đem ma túy lên phòng 503 để sử dụng ma túy, L lấy tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng đưa cho H; H xé gói nylon màu xanh, lấy gói nylon màu trắng, đổ ma túy Ketamine lên tờ tiền, dùng bật lửa (của L, để trên bàn trong phòng 503) hơ nóng, gấp tờ tiền lại và dùng bật lửa cà nhuễn số Ketamine đã hơ nóng. Trong lúc H đang hơ nóng ma túy thì L lấy tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và cuộn tròn thành ống hút, cột lại bằng dây thun. Sau đó, H và L cùng ngồi lên giường, L đưa ống hút bằng tờ tiền cho H, H mở tờ tiền chứa Ketamine đã được cà nhuễn hít một ít Ketamine và để xuống giường. Sau đó, L cầm ống hút, tờ tiền chứa Ketamine để hít một ít ma túy và để lại trên giường. Sau khi H và L, lần lượt cùng nhau sử dụng hết ma túy Ketamine, L mang tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng và 10.000 đồng vào nhà vệ sinh để rửa sạch, riêng gói nylon màu trắng chứa ma túy Ketamine thì L bỏ vào bồn cầu xả nước phi tang. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Công an vào kiểm tra và đưa H cùng L về trụ sở Công an để làm việc như đã nêu trên. Lời khai của H, L phù hợp với biên bản ghi nhận sự việc, biên bản tạm giữ đồ vật và xác nhận bản ảnh của H, L đối với vật chứng thu giữ; kết quả xét nghiệm H và L đều dương tính với ma túy loại Ketamine; biên bản xác định địa điểm; biên bản đối chất, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập.

Đối với đối tượng sử dụng tài khoản Facebook tên “LH”, qua điều tra không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng giao ma túy cho H (số điện thoại 0763568372) qua điều tra chưa rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với bà Đỗ Thị Minh P không biết việc H và L hùn tiền mua ma túy để sử dụng nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với bà Đỗ Thị Minh P là có cơ sở.

\* Vật chứng vụ án:

- 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 02 mảnh nylon màu xanh, 01 hộp quẹt, 01 cuộn dây thun (là phương tiện để H và L sử dụng ma túy).

Thu giữ của Đinh Thị Minh H:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 16 Promax, số Imei1: 39340245080xxxx, số Imei2: 353402404033xxx (là tài sản cá nhân của H sử dụng để liên lạc mua ma túy).

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, số Imei1: 35597824502xxx, số Imei2: 355978247111xxx (là tài sản cá nhân của H không liên quan đến vụ án).

Thu giữ của Nguyễn Thị Mỹ L:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, số Imei1: 357141102172xxx; số Imei2: 357141109014xxx (là tài sản cá nhân của L sử dụng để chuyển tiền mua ma túy).

Tất cả các vật chứng trên hiện Công an Thành phố H đang tạm giữ tại kho vật chứng thuộc Đội Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an Thành phố H.

Tại bản Cáo trạng số 93/CT-VKSQ1 ngày 15/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 (tên cũ Viện kiểm sát nhân dân Q1), Thành phố H đã truy tố và kết luận các bị cáo Đinh Thị Minh H và Nguyễn Thị Mỹ L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Các bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đinh Thị Minh H và Nguyễn Thị Mỹ L đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; đồng thời áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Đinh Thị Minh H và Nguyễn Thị Mỹ L, mỗi bị cáo từ 02 năm đến 03 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đinh Thị Minh H và Nguyễn Thị Mỹ L.

Đối với vật chứng của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan,

người làm chứng và tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Căn cứ về hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án là biên bản ghi nhận sự việc, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản làm việc, bản tường trình, bản tự khai, biên bản đối chất, biên bản nhận dạng... nên có căn cứ để kết luận:

Vào khoảng 23 giờ ngày 04/11/2024 tại phòng 503 khách sạn PG, số 7/8-7/9-7/10 N, phường BT, Thành phố H, Đinh Thị Minh H và Nguyễn Thị Mỹ L có hành vi cùng nhau hùn tiền ma túy loại Ketamine, để cùng nhau sử dụng đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Đây là vụ án có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Do đó, Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, là chất độc được ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng cũng như là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, tệ nạn xã hội và xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý đối với các chất ma túy. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vẫn cố tình thực hiện vì để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân và của người khác. Do đó, cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy cần thiết phải áp dụng khoản 5 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để phạt bổ sung mỗi bị cáo số tiền 50.000.000 đồng nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7]. Đối với đối tượng sử dụng tài khoản Facebook tên “LH”, qua điều tra không rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[8]. Đối với đối tượng giao ma túy cho Đinh Thị Minh H (số điện thoại 0763568372) qua điều tra chưa rõ lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[9]. Đối với bà Đỗ Thị Minh P: Bà P không biết việc bị cáo Đinh Thị Minh H và Nguyễn Thị Mỹ L hùn tiền mua ma túy để sử dụng nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với bà Phụng là có cơ sở.

[12]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 289/LNK-ĐCSMT ngày 12/02/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Q1 nay là Đội Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an Thành phố H).

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 mảnh nylon màu xanh, 01 hộp quẹt, 01 cuộn dây thun là phương tiện để H và L sử dụng ma túy.

Đối với vật chứng thu giữ của Đinh Thị Minh H:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 16 Promax, số Imei1: 359340245080xxx, số Imei2: 359340240403xxx là tài sản cá nhân của H sử dụng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, số Imei1: 355597824502xxx, số Imei2: 355597824711xxx, là tài sản cá nhân của H không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Đối với vật chứng thu giữ của Nguyễn Thị Mỹ L:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, số Imei1: 356714110217xxx; số Imei2: 356714110901xxx, là tài sản cá nhân của L sử dụng để chuyển tiền mua ma túy nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 290/LNK-ĐCSMT ngày 12/02/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Q1 nay là Đội Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an Thành phố H).

[13]. Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố:

1. Bị cáo Đinh Thị Minh H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Đinh Thị Minh H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2024.

Phạt bổ sung bị cáo Đinh Thị Minh H số tiền 50.000.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 50 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/11/2024.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Mỹ L số tiền 50.000.000 đồng để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước: 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 289/LNK-ĐCSMT ngày 12/02/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Q1 nay là Đội Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an Thành phố H).

+ Tịch thu, tiêu hủy: 02 mảnh nylon màu xanh, 01 hộp quẹt, 01 cuộn dây thun.

+ Tịch thu, nộp Ngân sách Nhà nước:

01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 16 Promax, số Imei1: 359340245080xxx, số Imei2: 359340240403xxx.

01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, số Imei1: 356714110217xxx; số Imei2: 356714110901xxx

+ Trả lại cho bị cáo Đinh Thị Minh H 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 14 Promax, số Imei1: 355597824502xxx, số Imei2: 355597824711xxx.

(Theo Lệnh nhập kho vật chứng số 290/LNK-ĐCSMT ngày 12/02/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 1 nay là Đội Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an Thành phố H).

4. Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Đinh Thị Minh H và Nguyễn Thị Mỹ L, mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

5. Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo Đinh Thị Minh H và Nguyễn Thị Mỹ L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**6. Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự:**

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1;
- Trại tạm giam Chí Hòa - Phân trại tạm giam khu vực 1;
- Phòng thi hành án Dân sự Khu vực 1, TP.Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Hồng Hạnh**



